

Danh sách tác giả và tác phẩm tham gia triển lãm “13 tầm nhìn từ Nhật Bản”

(Số 1 – 8: họa sĩ, số 9 – 13: nhiếp ảnh gia.)

Tên tác giả, tên tranh, kích thước, chất liệu, năm sáng tác đều đã được ghi trên ảnh chụp của từng tác phẩm hoặc nhóm tác phẩm. Xem hồ sơ đề nghị cấp giấy phép triển lãm)

	Họ tên tác giả	Tên tác phẩm	Năm sáng tác	Kích thước (cm x cm)	Chất liệu
1	FUJITA Toshiya	1 – Hai đóa loa kèn 2 – Hoa hồng 3 - Bó cục hoa (1) 4 - Bó cục hoa (2) 5 – Quán cà-fê nhỏ 6 – Tháng Mười Một	2006 2002 2003 2003 2005 2005	91 x 91 91 x 91 60.6 x 91 31.8 x 41 53 x 26.5 45.5 x 53	tất cả được vẽ bằng sơn dầu và acrylic
2	FUKUDA Reiko	1 – Memento mori (Nhớ rằng rồi anh cũng sẽ chết) 2 - Thời gian trôi 3 - Bầu trời 4 – Ngày hội 5 – Cái hộp 6 - Rễ	2006 2004 2004 2002 1999 1999	72.7 x 90.9 46 x 90.9 53 x 65.2 45.5 x 53 45.5 x 53 41 x 24.5	sơn dầu sơn dầu sơn dầu sơn dầu sơn dầu
3	HATAKE Michihiro	1 – Tĩnh vật (1) 2 – Tĩnh vật (2) 3 – Hoa đêm 4 – Có một người đàn bà như thế (1) 5 – Có một người đàn bà như thế (2)	1998 1998 1996 1996 1996	45.7 x 65.3 45.8 x 53.3 53.2 x 45.7 53.4 x 41.1 41.1 x 53.3	sơn dầu sơn dầu sơn dầu sơn dầu
4	INOUE Shigeiko	20 bức tranh có tên “Vô đề” đánh số từ 1 đến 20	tất cả được sáng tác năm 2006	4 bức: 30 x 30 2 bức: 18 x 24 11 bức: 22 x 22 2 bức: 61 x 61 1 bức: 65 x 80	tất cả được vẽ bằng acrylic và phấn
5	KOYASU Kenji	1 – Sông Echujima (1) 2 – Sông Echujima (2) 3 – Sông Echujima (3) 4 – Sông Echujima (4)	2006 2006 2006 2006	60.6 x 91 60.6 x 91 60.6 x 91 60.6 x 91	tất cả đều được vẽ bằng sơn dầu, tempera và thép vàng
6	Nguyễn Đình Đăng	1 - Buổi học dương cầm 2 - Điều vũ xứ Florence 3 – Hà Nội ám ảnh 4 – Ma trận linh thiêng 5 - Sự ra đời của chữ quốc ngữ (Cái chết siêu việt của ông Nguyễn Văn Vĩnh) 6 – Ký ức 7 – Quá khứ thức giấc	2006 1997 1997 2002 2001 2001 2004	65 x 80 50 x 60 50 x 60 72.7 x 91 65 x 80 38 x 45.5 53 x 45.5	sơn dầu sơn dầu sơn dầu sơn dầu sơn dầu sơn dầu sơn dầu

7	OKAMOTO Yosuke	1 – Hình Myô-ô (1) 2 – Hình Myô-ô (2) 3 - Thần gió 4 – Hình Fur-đô 5 – Hình Ai-zen 6 – Hình Kông-gô Ya-xya	2006 2006 2006 2006 2006 2006	91 x 72.7 91 x 71.7 100 x 80.3 100 x 80.3 100 x 80.3 100 x 80.3	son dầu son dầu son dầu son dầu son dầu son dầu
8	SAITO Nozomi	1 – Thông báo thời tiết 2 - Hướng của ánh sáng 3 - Tiền đồn của mây 4 – Nhà 5 – Phong cảnh lướt qua 6 – Búp-bê	2003 2004 2005 2002 2004 2003	45.8 x 65.5 45.8 x 62.6 45.8 x 62.6 73 x 91 72.8 x 91 73 x 91	Tất cả đều được vẽ bằng sơn dầu và tempera trên gỗ
9	ITO Etsuyo	Những người Nhật bình thường (chùm 76 ảnh màu)	2000- 2005	35 x 35 / mỗi ảnh	tất cả là ảnh màu
10	ISHIYAMA Kimiko	Các trích đoạn (chùm 48 ảnh đen trắng)	2000 – 2004	19 x 19 / mỗi ảnh	tất cả là ảnh đen trắng
11	NAKAI Mikio	Đời sống của người Việt Nam (chùm 16 ảnh đen trắng)	1996 - 2000	25 x 37 cm / mỗi ảnh	tất cả ảnh đen trắng
12	OSAMI Arikata	Utaki (4 ảnh đánh số từ 1 đến 4)	2002	1 ảnh cỡ 110 x 120 cm 3 ảnh cỡ 110 x 150 cm	tất cả là ảnh đen trắng
13	SHIGA Nobuko	1 - Những trái đào khêu gọi 2 - Lễ hội củ cải 3 – Hoa chuối lột vỏ 4 - Chồi trên bàn 5 – Bà R. 6 – Gã dưa bở	1999 2000 2001 2001 2000 2000	35 x 35 35 x 35 35 x 35 35 x 35 35 x 35 35 x 35	tất cả là ảnh đen trắng